

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HSPT

Ngày 02-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Trọng Hồng

: Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Vũ Hoài Nam – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 02-11-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 66/2017/HSPT ngày 06-10-2017 đối với bị cáo Lương Năng B và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lương Năng B; sinh ngày 10 tháng 5 năm 1985 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: thôn TB, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái; CMND số 060xxxxxx; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; con ông Lương Năng B2 (Lương Văng B2), sinh năm 1954 và bà Bùi Thị C (đã chết); có vợ là: Bùi Thị H, sinh năm 1986 và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: ngày 08-3-2017 bị Trưởng Công an xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt hành chính 1.000.000^d về hành vi “đánh bạc”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-5-2017 đến ngày 17-5-2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; hiện đang tại ngoại tại thôn TB, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái – Có mặt.

2. Nguyễn Văn Đ; sinh ngày 03 tháng 8 năm 1958 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái; CMND số 060xxxxxx; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: lớp 10/10; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị T (đã chết); có vợ là: Phạm Thị N, sinh năm 1969 và 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án: không; tiền sự: ngày 08-3-2017 bị Trưởng Công an xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt hành chính 1.000.000^d về hành vi “đánh bạc”; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện đang tại ngoại tại thôn TB, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái – Có mặt.

3. Lê Hồng S; sinh ngày 12 tháng 8 năm 1972 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái; CMND số 060xxxxxx; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Đức G, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1946; có vợ là: Đỗ Thị N (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2005; tiền án: không; tiền sự: ngày 19-02-2016 bị Chủ tịch UBND xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-5-2017 đến ngày 17-5-2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; hiện đang tại ngoại tại thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái – Có mặt.

4. Lương Công A; sinh ngày 02 tháng 01 năm 1986 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: thôn TB, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái; CMND số 060xxxxxx; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Lương Công T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-5-2017 đến ngày 17-5-2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; hiện đang tại ngoại tại thôn TB, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 11-5-2017, Lương Năng B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Đ, Lê Hồng S và Lương Công A cùng rủ nhau thuê phòng 201, Nhà nghỉ PT thuộc tổ 14A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái để đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn Đ có 02 triệu đồng (tiền cầm cố xe mô tô trước đó), Lương Công A có khoảng 400.000 đồng; Lương Năng B có khoảng 700.000 đồng; Lê Hồng S có 262.000 đồng và Nguyễn Văn N có 3.700.000 đồng.

Dụng cụ đánh bạc: Lương Năng B dùng kéo có sẵn ở phòng nghỉ cắt vỏ bao thuốc lá Thăng Long lấy 04 hình tròn làm bốn quân vị, Lương Công A đi lấy 01 chiếc bát sứ, 01 đĩa sứ ở bếp nhà nghỉ làm dụng cụ đánh bạc.

Hình thức chơi bạc: Người xóc cái cho 04 quân vị vào bên trong chiếc đĩa sau đó úp chiếc bát lên mặt đĩa rồi xóc để lấy chẵn hoặc lẻ. Nếu khi mở bát trên chiếc đĩa hiện 04 quân vị màu trắng, 04 quân vị màu đen hoặc 02 màu trắng, 02 màu đen thì ván bạc về chẵn. Nếu hiện lên 03 mặt màu đen và 01 mặt màu trắng hoặc 03 mặt màu trắng và 01 mặt màu đen thì ván bạc đó về lẻ. Người tham gia đánh bạc sẽ đặt tiền ở bên chẵn hoặc bên lẻ với tỷ lệ được thua 1 được 1.

Sau khi chuẩn bị dụng cụ, Lương Năng B xóc cái còn Lương Công A, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Đ đặt tiền đánh bạc. Nguyễn Văn Đ đánh hai ván mỗi ván 01 triệu đồng đều thua, hết tiền Đ lên giường nằm. Nguyễn Văn N cho Lê Hồng S 50.000 đồng, S đánh một ván và bị thua hết. Ván đánh thếp nhất 20.000 đồng, cao nhất 01 triệu đồng. Cả nhóm chơi được khoảng một giờ thì Nguyễn Văn N thay Lương Năng B xóc cái. Đến 01 giờ 30 phút ngày 12-5-2017 thì bị Công an huyện

Y, tỉnh Yên Bái bắt quả tang; thu giữ tại chiếu bạc: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long và số tiền 6.120.000 đồng; thu giữ trên người các đối tượng: Lê Hồng S số tiền 262.000 đồng; Lương Năng B số tiền 700.000 đồng; Lương Công A số tiền 24.000 đồng; Nguyễn Văn N số tiền 10.000 đồng đều là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ đồ vật, tài sản của các bị cáo: Lương Công A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, 01 mô tô biển kiểm soát 21HA-5613 nhãn hiệu Ferroli; Lương Năng B: 01 điện thoại di động Samsung Duos màu đen, 01 xe mô tô biển kiểm soát 21T5-5569 nhãn hiệu Wave an pha màu đỏ, 01 đăng ký xe mô tô số 0011072; Lê Hồng S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng; Nguyễn Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, 01 xe mô tô biển kiểm soát 21T7-5856 nhãn hiệu Osan màu xanh, 01 đăng ký xe mô tô số 0036106; Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh đen. Số đồ vật, tài sản trên đã được cơ quan điều tra trả lại cho các bị cáo.

Quá trình điều tra Lương Năng B, Lương Công A, Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ số tiền thu giữ trên người sẽ dùng để đánh bạc. Lê Hồng S khai nhận số tiền 262.000 đồng của mình nhưng không dùng vào mục đích đánh bạc.

Chị Hà Thị T là người làm thuê cho chủ nhà nghỉ PT, khi cho các đối tượng thuê phòng không biết sẽ được dùng làm địa điểm đánh bạc nên không bị xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 31-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Năng B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Đ, Lương Công A, Lê Hồng S phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Năng B 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ 06 ngày đã bị tạm giữ (từ 12-5-2017 đến 17-5-2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Hồng S 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ 06 ngày đã bị tạm giữ (từ 12-5-2017 đến 17-5-2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Công A 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ 06 ngày đã bị tạm giữ (từ 12-5-2017 đến 17-5-2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31-8-2017).

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra án sơ thẩm còn phạt bổ sung mỗi bị cáo 03 triệu đồng; xử lý vật chứng; án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định.

- Ngày 01-9-2017, bị cáo Nguyễn Văn Đ; ngày 05-9-2017, các bị cáo Lương Công A và Lương Năng B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Ngày 12-9-2017, bị cáo Lê Hồng S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 31-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Y đã tuyên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lương Năng B, Nguyễn Văn Đ, Lê Hồng S về xin giảm nhẹ hình phạt; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Công A về xin hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng Hình sự sửa bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 31-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Y như sau:

- Đối với bị cáo Lương Năng B: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Đối với bị cáo Lê Hồng S: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Đối với bị cáo Lương Công A: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, lời khai và nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vậy đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 11-5-2017 đến 01 giờ 30 ngày 12-5-2017, tại Nhà nghỉ PT, tổ 14, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái: Lương Năng B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Đ, Lê Hồng S, Lương Công A đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền, tỷ lệ được thua 1 được 1. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.854.000 đồng, trong đó tiền trên chiếu bạc 6.120.000 đồng và

số tiền thu giữ trên người các bị cáo sẽ dùng để đánh bạc 734.000 đồng (Lương Năng B 700.000 đồng, Lương Công A 24.000 đồng, Nguyễn Văn N 10.000 đồng). Hành vi này của các bị cáo đã cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc đánh bạc là xâm phạm trật tự công cộng và vi phạm pháp luật; tuy nhiên do hám lợi bất chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về hình thức các bị cáo đều làm đơn kháng cáo trong hạn luật định nên cần được chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra cho xã hội, đã xem xét nhân thân của các bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đánh giá đúng vai trò của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt và xử phạt đối với từng bị cáo là tương đối phù hợp, tuy nhiên tại phiên tòa các bị cáo xuất trình thêm một số chứng cứ mới, mặt khác mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với từng bị cáo và giữa các bị cáo với nhau có chỗ chưa thực sự hợp lý nên cần xem xét lại cụ thể như sau:

* Đối với bị cáo Lương Năng B: Là người rủ Nguyễn Văn N và Lương Công A cùng tham gia đánh bạc, đi cất quân vị để làm dụng cụ đánh bạc, trực tiếp xóc đĩa cái. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có vai trò tích cực nên phải chịu trách nhiệm chính và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo thành công dân có ích và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.854.000 đồng, chỉ trên mức khởi điểm của tội “Đánh bạc” theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nên hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án sơ thẩm là nặng, cần xem xét chấp nhận một phần kháng cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: Tuy không khởi xướng nhưng khi được rủ rê đã tham gia đánh bạc. Là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc” nên cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm chứng cứ có thành tích trong công tác phòng chống tội phạm, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có thêm tình tiết mới nên cấp phúc thẩm thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đối với bị cáo Lê Hồng S: Là người có nhân thân xấu, có một tiền sự về hành vi “đánh bạc” vì vậy cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng bị

cáo chỉ tham gia đánh bạc một ván với số tiền 50.000 đồng và có bố đẻ là người có công với cách mạng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên hình phạt 09 tháng tù là nặng cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* Đối với bị cáo Lương Công A: Là người trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; trước phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm chứng cứ mới là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học hiện đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xét thấy trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng chế định quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ những phân tích và lập luận nêu trên và do có một số tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và hưởng án treo của bị cáo Lương Công A.

[5] Việc sửa án sơ thẩm là do có tình tiết mới nên cấp sơ thẩm không có lỗi.

[6] Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c, điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lương Công A, Lê Hồng S; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lương Năng B, Nguyễn Văn Đ; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 31-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Y như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Năng B, Nguyễn Văn Đ, Lê Hồng S, Lương Công A phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lương Năng B 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; được khấu trừ 06 ngày đã bị tạm giữ (từ ngày 12-5-2017 đến 17-5-2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p, q khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lê Hồng S 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ 06 ngày đã bị tạm giữ (từ ngày 12-5-2017 đến 17-5-2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lương Công A 05 (năm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- PV27 Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Toà án, VKS, CA, THADS huyện Y;
- UBND xã P, huyện Y;
- 04 bị cáo (theo địa chỉ tại ngoại);
- Lưu: HS, HCTP, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Văn Tiến